

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 117 /2020/HS-ST
Ngày 11-12-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Việt Chiến,
2. Ông Nguyễn Văn Thông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2020/TLHS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Trí C, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn KM, xã TX 1, huyện NT, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; bị cáo con ông Lê Uy V, sinh năm 1975 và bà Phan Thị M, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07-10-2020, tạm giam từ ngày 13-10-2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn T, sinh năm 1969; trú tại: Khối phố 3, phường PH, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đạt T, sinh năm 1970; trú tại: Thôn AT, xã TA, huyện PN, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06-10-2020, tại quán Bar D thuộc phường HT, thành phố TK, bị cáo Lê Trí C đã mua của người thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy Ketamine với giá 2.000.000 đồng và 01 gói ma túy MDMA giá 500.000 đồng. Tại quán Bar, bị cáo đã sử dụng một ít Ketamine, số ma túy còn lại cất vào túi quần phía trước,

bên trái đang mặc. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 07-10-2020, bị cáo được bạn chở đến quán Karaoke B, phường PH, thành phố TK để thuê phòng hát nghe nhạc, khi đến tại nhà để xe của quán thì bị Công an kiểm tra, bắt người phạm tội quả tang và thu giữ cùng tang vật. Theo Kết luận giám định: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,658 gam; chất bột màu vàng là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,319 gam.

Cáo trạng số 126/CT-VKSTK-HS ngày 18-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Lê Trí C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Trí C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; về hình phạt: áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Trí C từ 12 tháng đến 15 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 07-10-2020, tại khu vực nhà để xe quán Karaoke B thuộc phường PH, thành phố TK, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Lê Trí C về hành vi tàng trữ 1,658 gam ma túy loại Ketamine và 0,319 gam ma túy loại MDMA. Bị cáo Lê Trí C khai tàng trữ số ma túy trên mục đích sử dụng cho bản thân, không bán lại kiếm lời.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng các văn bản pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi trên của bị cáo Lê Trí C đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi để giáo dục, cai nghiện cho bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung

cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo lần đầu phạm tội, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích sử dụng, không bán lại kiếm lời nên không xử phạt bổ sung bằng tiền.

[2.3] Xử lý vật chứng, vấn đề liên quan trong vụ án:

- *Về vật chứng*: Đối với số ma túy còn lại và toàn bộ mẫu gói gửi giám định được niêm phong số 132/PC09 thu giữ được của bị cáo Lê Trí C là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- *Vấn đề liên quan khác*:

Không xác định được lai lịch người đã bán ma túy cho bị cáo Lê Trí C và người đã dùng xe máy chở bị cáo đến quán Karaoke B nên không có cơ sở để xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với bị cáo Lê Trí C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[2.4] *Về án phí*: Bị cáo Lê Trí C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Trí C** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Trí C 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 07-10-2020).

2. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và toàn bộ mẫu gói gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 132/PC09.

(Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận ngày 19-11-2020).

3. Buộc bị cáo Lê Trí C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Tấn Long